TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2-ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 25/2026/QĐST-HNGĐ *Đồng Nai, ngày 22 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2-ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212; 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1033/2025/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh Bùi Văn T, sinh năm 1977.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp P, xã C, Thành phố C.

Địa chỉ: 489/7 Mã Lò, phường B, Thành phố H.

+ Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1977.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp P, xã C, Thành phố C.

Địa chỉ: Ấp G, xã Đ, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục:

Ngày 30/12/2025, anh Bùi Văn T và chị Nguyễn Thị D nộp đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ghi ngày 26/12/2025.

Ngày 14/01/2026, Tòa án tiến hành hòa giải để anh chị đoàn tụ nhưng đoàn tụ không thành.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị D và anh Bùi Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung là cháu Nguyễn Yến N, sinh ngày 28/10/2003. Hiện nay cháu N đã thành niên và có khả năng lao động nên không xem xét.

Về tài sản chung: Không có

Về nợ chung: Không có.

- Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị D và anh Bùi Văn T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng chị D, anh T được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0012661 ngày 26/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Chị D và anh T đã nộp đủ lệ phí.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải và biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14/01/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị D và anh Bùi Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung là cháu Nguyễn Yến N, sinh ngày 28/10/2003. Hiện nay cháu N đã thành niên và có khả năng lao động nên không xem xét.

- Về tài sản chung: Không xem xét.

- Về nợ chung: Không xem xét.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị D và anh Bùi Văn T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng chị D, anh T được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0012661 ngày 26/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Chị D và anh T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 2-Đồng Nai;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2-Đồng Nai;
- UBND xã Phú Hữu A, Châu Thành, Hậu Giang.
nay là xã Châu Thành, Thành phố Cần Thơ
(Số: 78 ngày 17/5/2004);
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Dương Tấn Hưng